

trước đây về nhập khẩu giấy năm 1997. Các quy định khác trái với quy định này đều bãi bỏ.

Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan Trung ương của các đoàn thể thông báo nội dung Thông tư liên tịch này cho các doanh nghiệp thuộc quyền quản lý của mình biết và thực hiện; đồng thời phản ánh cho Bộ Thương mại và Bộ Công nghiệp những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện để kịp thời điều chỉnh phù hợp.

Thông tư liên tịch này có hiệu lực từ ngày ký đến ngày 31 tháng 3 năm 1998.

K.T. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp

Thủ trưởng

LÊ HUY CÔN

K.T. Bộ trưởng Bộ Thương mại

Thủ trưởng

NGUYỄN XUÂN QUANG

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN - NỘI VỤ - TÀI CHÍNH - THƯƠNG MẠI

THÔNG TƯ liên tịch số 5-TT/TLT ngày 26-7-1997 hướng dẫn việc kiểm tra và xử lý vi phạm đối với hàng hóa kinh doanh gửi qua đường bưu điện trong nước.

Để tạo điều kiện cho việc lưu thông hàng hóa trong nước qua đường bưu điện thuận lợi, đúng pháp luật, đồng thời ngăn chặn và xử lý kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này, Tổng cục Bưu điện, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và Bộ Thương mại ra Thông tư hướng dẫn việc kiểm tra và xử lý đối với hàng hóa gửi qua đường bưu điện trong nước như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Hàng hóa để kinh doanh (sau đây gọi là hàng hóa) gửi qua đường bưu điện trong nước dưới hình thức bưu phẩm, bưu kiện phải kèm theo chứng từ hợp pháp theo quy định hiện hành

của Bộ Tài chính để chứng minh nguồn gốc hàng hóa là hợp pháp.

Vật phẩm, hàng hóa là quà biếu, quà tặng gửi trong bưu phẩm, bưu kiện trong nước không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này. Tổ chức, cá nhân lợi dụng đường bưu điện để gửi hàng hóa cấm kinh doanh, trốn lậu thuế dưới danh nghĩa quà biếu, quà tặng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm trước pháp luật về hàng hóa của mình gửi trong bưu phẩm, bưu kiện và chứng từ kèm hàng hóa.

Nghiêm cấm gửi qua đường bưu điện hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, cấm nhập khẩu, trốn lậu thuế theo quy định hiện hành (sau đây gọi là hàng hóa vi phạm pháp luật).

3. Thẩm quyền và thủ tục xử lý đối với những vi phạm hành chính trong việc gửi hàng hóa qua đường bưu điện trong nước dưới hình thức bưu phẩm, bưu kiện theo quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính. Nếu qua kiểm tra, phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì phải chuyển cho cơ quan điều tra có thẩm quyền theo quy định của luật pháp tố tụng hình sự.

4. Đối với bưu phẩm, bưu kiện có hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi từ Việt Nam đi nước ngoài và từ nước ngoài vào Việt Nam được thực hiện theo Thông tư liên tịch Tổng cục Hai quan và Tổng cục Bưu điện số 6-TT/HQ/BD ngày 20-6-1995.

II. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC GỬI, PHÁT BƯU PHẨM, BƯU KIỆN LÀ HÀNG HÓA

1. Tổ chức, cá nhân gửi hàng hóa qua đường bưu điện phải thực hiện các quy định sau:

- Ghi trên phiếu gửi và vỏ bọc bưu phẩm, bưu kiện chữ "Hàng hóa".

- Kê khai hàng hóa trên phiếu gửi đúng, đủ với hàng hóa gửi trong bưu phẩm, bưu kiện.

- Có chứng từ hợp pháp gửi kèm theo.

- Phải chịu sự kiểm tra khi có yêu cầu của nhân viên bưu điện và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Bưu cục nhận gửi (bưu cục gốc) có trách nhiệm sau:

- Hướng dẫn người gửi thực hiện đúng pháp luật khi gửi hàng hóa dưới hình thức bưu phẩm hay bưu kiện và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan có thẩm quyền có liên quan đến kiểm tra.

- Không nhận gửi hàng hóa vi phạm pháp luật.

- Ghi chú vào chứng từ ngày gửi, ký tên và đóng dấu nhậm ấn.

- Chứng từ được cho vào phong bì và gửi kèm theo bưu phẩm, bưu kiện. Ngoài phong bì ghi chú "Chứng từ hàng hóa".

- Trường hợp chứng từ dùng để gửi nhiều bưu phẩm, bưu kiện cần ghi chú trên phong bì "Chứng từ của bưu phẩm hay bưu kiện từ số..... đến số.....". Ghi chữ "Hàng hóa" vào ấn phẩm, số sách liên quan.

3. Bưu cục phát trả chứng từ cho người nhận khi phát bưu phẩm, bưu kiện.

4. Nếu cơ sở Bưu điện phát hiện bưu phẩm, bưu kiện có hàng hóa vi phạm pháp luật, phải giữ bưu phẩm, bưu kiện lại và báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền biết để xử lý.

III. KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Thủ tục kiểm tra, xử lý bưu phẩm, bưu kiện có hàng hóa vi phạm pháp luật:

1.1. Tại bưu cục gốc:

Bưu cục gốc phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền mời người gửi đến giải quyết.

1.2. Tại bưu cục phát:

- Bưu cục phát phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ấn định thời hạn mời người nhận đến để giải quyết.

Thời hạn tối đa là 7 ngày, kể từ ngày mời đầu tiên, nếu người nhận ở thành phố, thị xã, thị trấn và 15 ngày nếu người nhận ở nông thôn.

- Nếu người nhận không đến đúng thời hạn quy định trong giấy mời, bưu cục phát báo cho bưu cục gốc để thông báo người gửi đến giải quyết bưu phẩm, bưu kiện đó tại bưu cục phát.

1.3. Trên đường vận chuyển:

a) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được tiến hành kiểm tra, xử lý hàng hóa để kinh doanh gửi qua đường bưu điện dưới hình thức bưu phẩm, bưu kiện vi phạm pháp luật tại bưu cục gốc hoặc bưu cục phát; trừ trường hợp khẩn cấp

có liên quan đến an ninh quốc gia thì đưa về bưu cục gần nhất để giải quyết.

b) Trường hợp trên phương tiện vận chuyển vừa có túi, gói bưu phẩm, bưu kiện, vừa có hàng hóa vi phạm pháp luật không phải là bưu phẩm, bưu kiện thì việc kiểm tra, xử lý tiến hành như sau:

- Đối với hàng hóa vi phạm pháp luật không phải là bưu phẩm, bưu kiện, cơ quan có thẩm quyền được kiểm tra, xử lý trên đường vận chuyển theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

- Túi, gói bưu phẩm, bưu kiện không vi phạm pháp luật trên phương tiện vận chuyển đó được chuyển phát bình thường.

- Đối với bưu phẩm, bưu kiện chứa đựng hàng hóa vi phạm pháp luật thì xử lý như điểm a nói trên.

2. Thẩm quyền, thời hạn, thủ tục xử lý:

2.1. Thẩm quyền, thời hạn, thủ tục xử lý vi phạm hành chính đối với hàng hóa gửi qua đường bưu điện trong nước có vi phạm hành chính phải tuân theo các quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

2.2. Trường hợp tổ chức, cá nhân có hàng hóa gửi qua đường bưu điện không đến để giải quyết với cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại điểm 1.2 phần III thì cơ quan có thẩm quyền báo lại cho họ lần thứ hai hoặc thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo lần thứ hai, nếu tổ chức, cá nhân gửi vẫn không đến giải quyết thì cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thu giữ và giải quyết theo quy định của pháp luật.

2.3. Khi tiến hành kiểm tra, xử lý hành chính, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải lập biên bản theo quy định tại Điều 47 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

3. Thủ tục giao nhận bưu phẩm, bưu kiện bị thu giữ:

3.1. Khi có quyết định thu giữ để xử lý, bưu điện bàn giao bưu phẩm, bưu kiện đó cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3.2. Khi cơ sở bưu điện giao bưu phẩm, bưu kiện có quyết định thu giữ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan thu giữ lập biên bản kèm theo bản kê chi tiết từng bưu phẩm, bưu kiện (ghi đầy đủ số liệu, khối lượng, số lượng, chủng

loại hàng hóa, bưu cục gốc, bưu cục phát, họ tên, địa chỉ người gửi, người nhận của từng bưu phẩm, bưu kiện). Biên bản giao nhận và bản kê phải ghi rõ họ tên bên giao, bên nhận, khách hàng, người làm chứng (nếu có) và ký tên. Biên bản và bản kê được lập thành ít nhất ba bản để lưu tại bên giao, bên nhận, khách hàng (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính:

1.1. Chấp hành đúng pháp luật và quy định tại Thông tư này về kiểm tra và xử lý hàng hóa gửi qua đường bưu điện trong nước. Niêm yết tại nơi giao dịch quy định về việc nhận gửi hàng hóa và danh mục các loại vật phẩm, hàng hóa không nhận gửi.

1.2. Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc phát hiện, kiểm tra, xử lý những bưu phẩm, bưu kiện có hàng hóa vi phạm pháp luật.

1.3. Tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực thi nhiệm vụ.

1.4. Cán bộ, nhân viên bưu điện có hành vi thông đồng với chủ hàng buôn bán vi phạm pháp luật qua việc gửi hàng hóa để kinh doanh dưới hình thức bưu phẩm, bưu kiện thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của cơ quan kiểm tra, xử lý hàng hóa vi phạm pháp luật gửi qua đường bưu điện trong nước dưới hình thức bưu phẩm, bưu kiện:

2.1. Thực hiện đúng pháp luật và hướng dẫn tại Thông tư này trong việc kiểm tra, xử lý bưu phẩm, bưu kiện có hàng hóa phạm pháp, phối hợp chặt chẽ với bưu điện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

2.2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình. Nếu gây thiệt hại hoặc làm hư hỏng, mất mát thì phải bồi thường vật chất theo quy định của pháp luật.

3. Tổng cục Bưu điện, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và Bộ Thương mại có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong ngành và địa phương thực hiện đúng pháp luật và quy định của Thông tư này; thông báo và gửi cho các ngành hữu quan những văn bản pháp quy và những thông tin liên

quan đến việc quản lý, lưu thông hàng hóa; phối hợp chặt chẽ trong việc xử lý những hành vi vi phạm pháp luật đối với việc gửi hàng hóa qua đường bưu điện trong nước.

V. HIỆU LỰC THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Thông tư này đều bị bãi bỏ. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, yêu cầu báo cáo kịp thời về cơ quan quản lý cấp trên để giải quyết.

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ
Thủ trưởng
VÔ THÁI HÒA

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng
VŨ MỘNG GIAO

K.T. Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện
Phó Tổng Cục trưởng
NGUYỄN QUẾ HƯƠNG

K.T. Bộ trưởng Bộ Thương mại
Thủ trưởng
ĐỖ NHƯ ĐÌNH

**BAN TỔ CHỨC - CÁN BỘ CHÍNH PHỦ -
TÀI CHÍNH - Y TẾ**

**THÔNG TƯ liên tịch số 363-TT/LT
ngày 7-8-1997 hướng dẫn thực
hiện Quyết định số 924-TTg
ngày 13-12-1996 của Thủ tướng
Chính phủ về bổ sung chế độ
phụ cấp đặc thù nghề đặc biệt
đối với công chức, viên chức
ngành Y tế.**

Thi hành Quyết định số 924-TTg ngày 13-12-1996 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung